

Số: 180/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 18 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thông qua nhiệm vụ Quy hoạch chung
Khu du lịch Tà Xùa và các vùng phụ cận, huyện Bắc Yên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XV, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ MƯỜI MỘT**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính
quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật Sửa đổi, bổ sung một
số điều của 37 Luật liên quan đến Luật Quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính
phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số
72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị
định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt
và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5
năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ
Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên
huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu
chức năng và quy hoạch nông thôn;*

*Xét Tờ trình số 42/TTr-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2023 của UBND tỉnh;
Báo cáo thẩm tra số 473/BC-KTNS ngày 16 tháng 4 năm 2023 của Ban Kinh tế -
Ngân sách HĐND tỉnh và thảo luận của Đại biểu HĐND tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Nhiệm vụ quy hoạch chung Khu du lịch Tà Xùa và các vùng phụ cận, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La (có nhiệm vụ chi tiết kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ quy hoạch, UBND tỉnh được phép điều chỉnh một số chỉ tiêu không làm thay đổi mục tiêu, tính chất, quy mô quy hoạch. Trường hợp việc điều chỉnh làm thay đổi mục tiêu, tính chất, chức năng quy hoạch, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết.

3. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Sơn La khoá XV, kỳ họp chuyên đề lần thứ mười một thông qua ngày 18 tháng 04 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội;
- Ban công tác đại biểu của UBTWQH;
- Các Bộ: Tài chính, Xây dựng; Kế hoạch và Đầu tư; Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- TTHĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, ĐDBQH và HĐND, UBND các huyện, TP;
- Các Trung tâm: Thông tin tỉnh; Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Nguyễn Thái Hưng

NHIỆM VỤ QUY HOẠCH CHUNG

Khu du lịch Tà Xùa và các vùng phụ cận, huyện Bắc Yên

(Kèm theo Nghị quyết số 180/NQ-HĐND ngày 18/4/2023 của HĐND tỉnh)

1. Phạm vi nghiên cứu, quy mô lập quy hoạch

1.1. Phạm vi nghiên cứu

Phạm vi nghiên cứu: Toàn bộ xã Tà Xùa; các bản: Háng Đồng, Háng Đồng C, Chổng Tra, Háng Bla xã Háng Đồng; các bản: Cáo A, Háng Cao, Trang Dua Hang xã Làng Chếu; các bản: Háng Chơ, Sòng Chổng, Xím Vàng xã Xím Vàng; các bản: Phiêng Ban, Tam Hợp (Suối Thán, Suối Ún) xã Phiêng Ban. Nghiên cứu cập nhật, kết nối đồng bộ quy hoạch các điểm du lịch tại Bản Pu Nhi xã Phiêng Ban; bản Cang Hợp xã Phiêng Ban, bản Hồng Ngài (Hang A Phủ) xã Hồng Ngài; bản Hang Chú xã Hang Chú.

1.2. Quy mô lập quy hoạch

Tổng diện tích quy hoạch Khu du lịch Tà Xùa và các vùng lân cận của huyện Bắc Yên khoảng 13.000 ha; Quy mô dân số khoảng 12.010 người.

(Trong quá trình nghiên cứu lập quy hoạch, xem xét, điều chỉnh bổ sung ranh giới, quy mô nghiên cứu lập quy hoạch phù hợp với mục tiêu phát triển theo đề xuất của các cơ quan, đơn vị có liên quan).

2. Mục tiêu

- Cụ thể hóa Quyết định số 3586/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2014 của UBND tỉnh Sơn La về việc điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Sơn La đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 1594/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch xây dựng vùng liên huyện dọc lòng hồ sông Đà trên địa bàn tỉnh Sơn La thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kết luận số 94-KL/TU ngày 23 tháng 01 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sơn La về phát triển du lịch tỉnh Sơn La đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Góp phần hoàn thiện chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm về phát triển du lịch tại Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Đẩy mạnh thu hút đầu tư nhằm từng bước phát triển du lịch Tà Xùa trở thành khu du lịch cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2030.

- Tăng ngân sách cho địa phương, hình thành môi trường đầu tư, kinh doanh cho doanh nghiệp, tạo thêm việc làm cho người dân và chuyển đổi cơ cấu sản xuất.

- Làm cơ sở quản lý đất đai, trật tự xây dựng, thu hút dự án đầu tư xây dựng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trong vùng.

3. Tính chất

- Là khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng gắn với khám phá, trải nghiệm cảnh quan thiên nhiên và văn hóa các cộng đồng dân tộc Mông với hệ thống sản phẩm du lịch đa dạng, độc đáo như: Du lịch nghỉ dưỡng, chăm sóc sức khỏe; Thể thao trên cạn (*dã ngoại, đạp xe, leo núi, mạo hiểm, khám phá...*); Thể thao trên không (*dù bay, trực thăng, khinh khí cầu, zipline, ...*); Du lịch sự kiện thể thao, lễ hội độc đáo...; Du lịch sinh thái nông nghiệp, du lịch sinh thái gắn với khu bảo tồn thiên nhiên, bảo vệ đa dạng sinh học; Du lịch cộng đồng giữ gìn và phát huy tính nguyên bản của các giá trị văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số; Du lịch thăm quan tìm hiểu di tích lịch sử, văn hóa cộng đồng dân tộc thiểu số.

- Là động lực thu hút đầu tư phát triển kinh tế gắn với bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, cảnh quan tự nhiên trong khu vực.

4. Chức năng

Các chức năng chính trong khu vực lập quy hoạch như sau:

- Khu dân cư bản làng hiện hữu, khu tái định cư.
- Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng cao cấp.
- Khu du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm, sinh thái nông nghiệp, nông thôn, nông dân.
- Khu resort, bungalow, khách sạn, công trình thương mại dịch vụ.
- Khu vui chơi giải trí cao cấp, sân tập golf.
- Khu bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, đa dạng sinh học.
- Khu du lịch mạo hiểm, khám phá, trải nghiệm cảnh quan thiên nhiên.
- Khu công cộng, quảng trường, sân lễ hội, khuôn viên cây xanh.
- Khu du lịch tâm linh, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa.

(Trong quá trình nghiên cứu lập đồ án quy hoạch có thể xem xét, điều chỉnh, bổ sung tính chất, chức năng quy hoạch để đảm bảo phù hợp với thực tế phát triển).

5. Yêu cầu về điều tra đánh giá hiện trạng

- Đánh giá về điều kiện tự nhiên môi trường, hiện trạng về dân số, kinh tế xã hội, hiện trạng sử dụng đất và kiến trúc cảnh quan, hiện trạng về hạ tầng kỹ thuật, hiện trạng về nông, lâm nghiệp và các dự án, chương trình đang và đang triển khai.

- Tổng hợp các vấn đề hiện trạng, phân tích điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức của khu vực lập quy hoạch.

- Đề xuất những vấn đề cần giải quyết, các thế mạnh cần khai thác làm cơ sở hướng đến mục tiêu phát triển nhanh và bền vững.

6. Yêu cầu về quy hoạch

6.1. Yêu cầu chung

- Quy hoạch chung đảm bảo phù hợp với hiện trạng địa hình, cảnh quan thiên nhiên, môi trường, hiện trạng sử dụng đất, hiện trạng xây dựng hạn chế san lấp mặt bằng. Thuận lợi cho công tác quản lý quy hoạch xây dựng, tuân thủ các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng và phù hợp với quy hoạch cấp trên.

- Trong quá trình lập quy hoạch cần xem xét quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật đảm bảo phù hợp với tính chất, chức năng và hiện trạng xây dựng khu vực, trên cơ sở tôn trọng các quy hoạch đã được duyệt, các văn bản chỉ đạo điều hành và thực trạng cấp đất, thực trạng xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, thực trạng xây dựng các công trình kiến trúc.

6.2. Cấu trúc, định hướng phát triển không gian, quy định kiểm soát về không gian kiến trúc, cảnh quan

- Đề xuất, lựa chọn cấu trúc, định hướng phát triển không gian, nguyên tắc phát triển đối với từng khu vực và tổ chức hệ thống trung tâm; xác định các định hướng, nguyên tắc phát triển phát triển điểm dân; khu vực cư dịch vụ du lịch, nông thôn, các khu vực khác trong khu chức năng (*công nghiệp, du lịch, dịch vụ, sinh thái, bảo tồn,...*) và tổ chức hệ thống trung tâm.

- Cấu trúc phát triển cần bám sát các yếu tố hiện trạng cũng như các định hướng chính của quy hoạch cấp trên, làm tiền đề cho các đề xuất chi tiết tiếp theo.

- Khái quát các ý tưởng tổ chức không gian trên cơ sở tôn trọng địa hình tự nhiên; gắn kết không gian cây xanh, mặt nước với các khu dân cư, khu du lịch sinh thái, khu di tích văn hóa và các khu bảo tồn khác.

- Định hướng phát triển các trục không gian, hành lang phát triển làm cơ sở xác định các chỉ tiêu về mật độ dân cư, chức năng sử dụng đất. Định hướng và nguyên tắc phát triển đối với từng khu vực chức năng của khu quy hoạch, hệ thống quảng trường, khu vực cửa ngõ, công trình điểm nhấn, khu vực trọng điểm, khu vực dự kiến xây dựng công trình ngầm (nếu có) trong khu chức năng.

- Đề xuất giải pháp tổ chức không gian, kiến trúc cảnh quan khu vực. Trong đó đặc biệt quan tâm đến khu vực cảnh quan và các công trình di tích văn hóa, lịch sử, khu vực bảo tồn, khu vực cần giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc.

6.3. Quy hoạch sử dụng đất

- Xác định vị trí, quy mô, chỉ tiêu sử dụng đất của từng khu vực theo các giai đoạn phát triển. Tính toán và xác định ngưỡng chỉ tiêu sử dụng đất cho từng lô đất: quy mô, diện tích mật độ xây dựng, hệ số sử dụng đất, tầng cao xây dựng... cho các lô đất xây dựng theo các khu vực (*khu xây dựng mới, khu cần chỉnh trang; khu nâng cấp hoặc di dời; khu trung tâm, khu cửa ngõ, khu thương mại - dịch vụ du lịch; khu vực cần bảo tồn, tôn tạo; khu vực cấm xây dựng...*).

- Tính toán quy mô dân số và bố trí đủ các công trình hạ tầng xã hội cho toàn khu. Cập nhật hồ sơ về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh và của

huyện Bắc Yên để làm cơ sở nghiên cứu xây dựng nội dung quy hoạch sử dụng đất và tổ chức không gian phù hợp.

6.4. Quy hoạch hoạch tầng xã hội

Nghiên cứu, đề xuất quy hoạch các công trình hạ tầng xã hội phù hợp thuận lợi cho phát triển dân cư, thương mại dịch vụ, du lịch trong khu vực.

6.5. Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật

Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu chức năng gồm giao thông, chuẩn bị kỹ thuật, cung cấp năng lượng, thông tin, truyền thông, cấp nước, quản lý chất thải và nghĩa trang theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 12 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP.

6.6. Thiết kế kiến trúc cảnh quan

- Yêu cầu về kiến trúc, cảnh quan: xác định các vùng kiến trúc, cảnh quan trong khu quy hoạch; đề xuất tổ chức không gian các trục, khu chức năng quan trọng (*khu trung tâm, khu vực cửa ngõ, trục không gian chính, quảng trường, không gian cây xanh, mặt nước và các khu vực, công trình điểm nhấn,...*).

- Định hướng về hình ảnh không gian kiến trúc theo tính chất, mục tiêu phát triển của từng khu vực; về hình khối, phong cách kiến trúc trong khu vực.

7. Đánh giá môi trường chiến lược

Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các quy định hiện hành.

8. Quy định quản lý theo quy hoạch chung khu chức năng

Nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng.

9. Kinh tế xây dựng

Tổng hợp khối lượng, kinh phí đầu tư, phân kỳ đầu tư và danh mục các dự án ưu tiên đầu tư hoặc các dự án có tính chất tạo động lực phát triển. Tính toán suất đầu tư.

10. Kế hoạch thực hiện quy hoạch

- Yêu cầu dự thảo Kế hoạch thực hiện quy hoạch theo nội dung quy định tại Điều 29 Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ; cụ thể: Xây dựng kế hoạch thực hiện quy hoạch trên cơ sở phù hợp với mục tiêu quy hoạch xây dựng và nguồn lực thực hiện quy hoạch xây dựng.

- Danh mục các dự án trọng điểm và lộ trình, nguồn vốn thực hiện./.
